

Số: /HD-STC

Hưng Yên, ngày tháng 3 năm 2023

HƯỚNG DẪN

**Về hồ sơ, thủ tục hỗ trợ chi phí hỏa táng
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 338/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên Quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Thông báo số 1030/HĐND-VP ngày 30/12/2022 của HĐND tỉnh Về việc đính chính Nghị quyết số 338/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 273/UBND-KGVX ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh V/v thực hiện Nghị quyết số 338/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh,

Sở Tài chính hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025 như sau:

I. Đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ và kinh phí thực hiện hỗ trợ.

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 338/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên. Cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ.

a) Hộ gia đình, cá nhân (là một trong các thân nhân của người chết như: vợ, chồng, cha, mẹ, con, ông, bà, anh, chị, em hoặc người giám hộ của đối tượng theo quy định của pháp luật) thực hiện làm hồ sơ hỗ trợ chi phí hỏa táng cho người chết mà người chết thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Nhà nước có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hưng Yên.

Việc thực hiện làm hồ sơ và nhận chi phí hỗ trợ có thể thực hiện thông qua ủy quyền theo quy định pháp luật về ủy quyền.

b) Các cơ quan, tổ chức trực tiếp lo việc hỏa táng cho người vô gia cư, lang thang, cơ nhỡ, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không có người thân khi chết trên địa bàn tỉnh, cử đại diện thực hiện làm hồ sơ hỗ trợ chi phí hỏa táng theo quy định.

2. Mức hỗ trợ.

a) Hỗ trợ 12 triệu đồng/01 người (01 ca hỏa táng) đối với trường hợp người chết là người vô gia cư, lang thang, cơ nhỡ, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không có người thân khi chết trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

b) Hỗ trợ 10 triệu đồng/01 người (01 ca hỏa táng) đối với trường hợp người chết thuộc hộ nghèo theo quy định của Nhà nước.

c) Hỗ trợ 7 triệu đồng/01 người (01 ca hỏa táng) đối với trường hợp người chết thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Nhà nước.

3. Trường hợp các đối tượng thuộc diện hưởng hỗ trợ chi phí mai táng quy định tại các văn bản khác nhau với các mức khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cao nhất.

4. Thời gian hỗ trợ.

Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2025.

5. Kinh phí thực hiện hỗ trợ.

Trích từ nguồn ngân sách tỉnh được cân đối, bố trí hàng năm cho các huyện, thị xã, thành phố.

II. Hồ sơ và thủ tục hỗ trợ chi phí hỏa táng.

Vận dụng, áp dụng theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ. Cụ thể như sau:

1. Hồ sơ hỗ trợ chi phí hỏa táng.

a) Bản chính tờ khai thông tin gia đình, cá nhân, tổ chức nhận chi phí hỗ trợ hỏa táng (*theo mẫu đính kèm*);

b) Bản photo giấy chứng tử của người được hỏa táng;

c) Bản chính hóa đơn đã được thanh toán của cơ sở hỏa táng theo quy định của Bộ Tài chính (hoặc Hợp đồng hoặc giấy xác nhận của cơ sở hỏa táng);

d) Đối với cá nhân thực hiện làm hồ sơ thông qua ủy quyền hoặc đại diện cơ quan, tổ chức thực hiện thủ tục: xuất trình văn bản ủy quyền hoặc giấy giới thiệu theo quy định.

2. Thủ tục hỗ trợ chi phí hỏa táng.

a) Thân nhân hoặc đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện mai táng cho đối tượng (khi có nhu cầu hỗ trợ chi phí hỏa táng) làm 01 bộ hồ sơ theo quy

định tại Khoản 3 Hướng dẫn này gửi UBND cấp xã nơi đối tượng cư trú hoặc chết trên địa bàn. Đối với trường hợp là người lang thang, cơ nhỡ, vô gia cư, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không có người thân khi chết thì Chủ tịch UBND cấp xã giao Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố thực hiện.

b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch UBND cấp xã thẩm định, kiểm tra tính chính xác của các thông tin và thực hiện phần xác nhận trên Tờ khai gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện.

Trường hợp xác định không thuộc đối tượng được hỗ trợ theo quy định, Chủ tịch UBND cấp xã có văn bản trả lời và gửi trả hồ sơ cho đối tượng đã thực hiện làm hồ sơ hỗ trợ chi phí hỏa táng.

c) Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của UBND cấp xã, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện xem xét, trình Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định hỗ trợ chi phí hỏa táng cho thân nhân hoặc đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện mai táng cho đối tượng.

III. Tổ chức thực hiện.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

Chỉ đạo các đơn vị, phòng, ban tổ chức triển khai và thực hiện theo Hướng dẫn này, đảm bảo giải quyết hồ sơ cho đối tượng thực hiện làm hồ sơ hỗ trợ chi phí hỏa táng theo đúng thời gian quy định.

b) Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm:

Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thực hiện xác nhận trong Tờ khai thông tin dựa trên cơ sở dữ liệu do địa phương quản lý theo quy định tại Khoản 3 Hướng dẫn này.

Trên đây là nội dung hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025; trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, TP;
- KBNN tỉnh;
- Công thông tin ĐT Sở;
- Lưu: VT, HCSN.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Tài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỜ KHAI THÔNG TIN GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, TỔ CHỨC
NHẬN CHI PHÍ HỖ TRỢ HỎA TÁNG**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn).....

1. Tên tôi là:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. CMND (CCCD) số:
4. Hộ khẩu thường trú:
5. Tài khoản của cá nhân thực hiện làm hồ sơ hỗ trợ chi phí hỏa táng; tài khoản của cơ quan, tổ chức trực tiếp lo việc hỏa táng (nếu có):
6. Quan hệ với người mất:
- Hoặc đại diện cho tổ chức (nếu có):
7. Họ và tên người mất:
8. Hộ khẩu thường trú của người mất:.....
9. Đã từ trần ngày:
- (Giấy chứng tử số:do cấp)
10. Thuộc đối tượng:

Người chết là người vô gia cư, lang thang, cơ nhỡ, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không có người thân	
Người chết thuộc hộ nghèo	
Người chết thuộc hộ cận nghèo	

(Thuộc đối tượng nào thì đánh dấu X vào đối tượng đó)

Tôi xin cam đoan chưa nhận hỗ trợ chi phí mai táng cho người đã chết từ ngân sách nhà nước và những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu có gì khai không đúng sự thật tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

Đề nghị được Nhà nước hỗ trợ chi phí hỏa táng.

Ngày tháng năm

Người khai

(ký và ghi rõ họ, tên đối với
gia đình, cá nhân; ký tên, đóng dấu
đối với tổ chức)

Xác nhận của UBND xã (phường, thị trấn).....
Ông (bà)⁽¹⁾
Sinh năm:.....
Hiện cư trú tại:
Là⁽²⁾.....
(hoặc đại diện:.....)
Của ông (bà)⁽³⁾.....
Thuộc đối tượng⁽⁴⁾
Đã từ trần ngày tháng năm
Đề nghị được giải quyết chế độ hỗ trợ chi phí hỏa táng./.

....., ngày tháng năm

Chủ tịch

- (1) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính tại mục 1;
(2) Mối quan hệ thân nhân được thể thiện tại mục 6;
(3) Đối tượng được nêu tại mục 7;
(4) Đối tượng được nêu tại mục 10.